

3

EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY

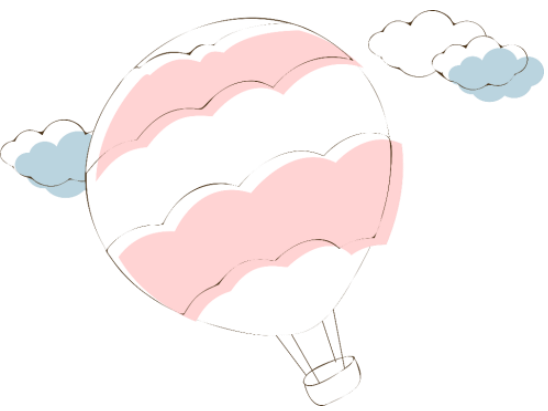
Bài
6

Một giờ học



Luyện tập





Mục tiêu



❖ Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm.

❖ Bước đầu biết đặt câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp.

B A





Ôn bài cũ



Câu 1: Nêu các từ chỉ sự vật (chỉ đồ vật trong nhà)

- giường, tủ, ghế, bàn, bếp điện,.....

Câu 2: Đặt một câu nói về việc em thường làm giúp đỡ bố mẹ.

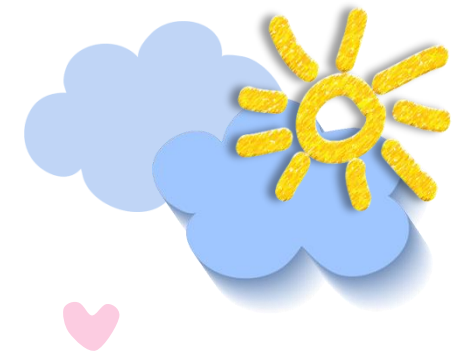
- Em thường giúp mẹ quét nhà.





1

Những từ ngữ nào dưới đây chỉ đặc điểm.



mượt
mà

đôi mắt

bầu
bĩnh

khuôn mặt

vàng
trán

sáng

cao

đen láy

mái tóc

đen
nhánh



BABY

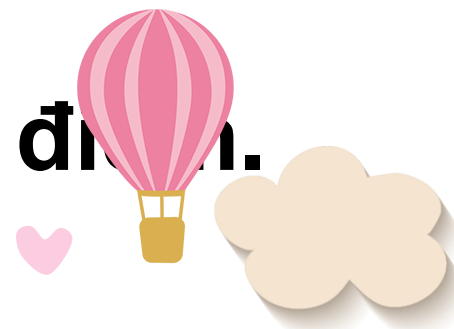


Tìm thêm một số từ ngữ chỉ đặc điểm



2

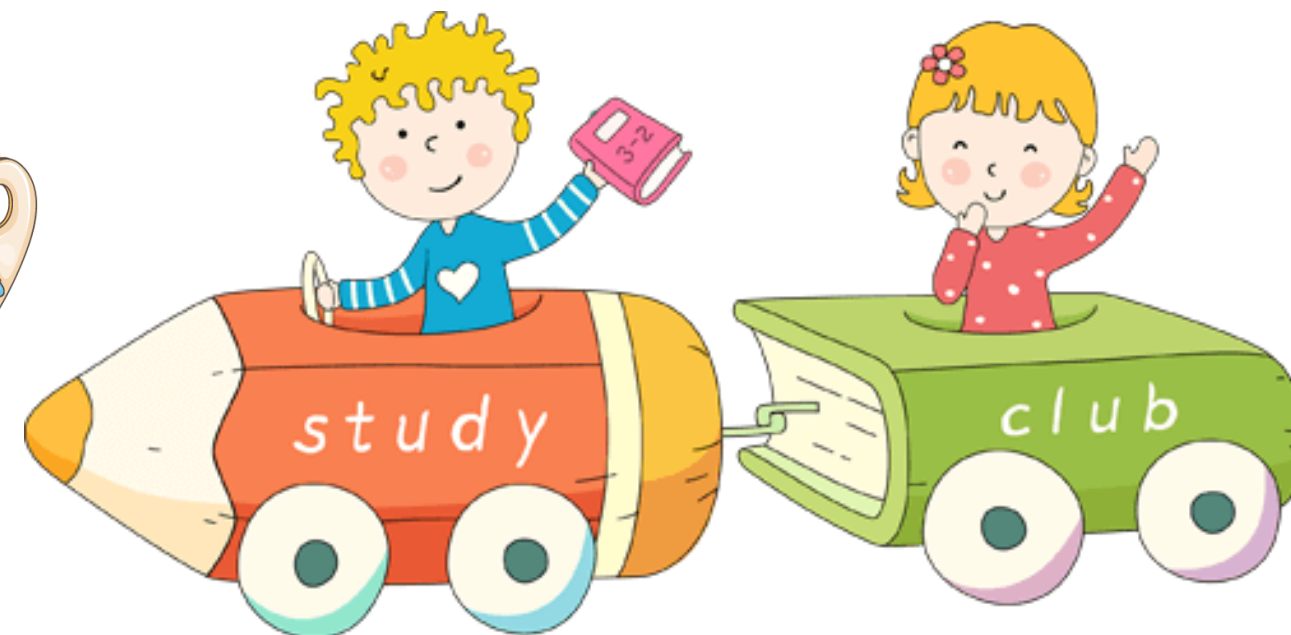
Ghép các từ ngữ ở bài tập 1 để tạo nên câu nêu đặc điểm.



M: Đôi mắt đen láy.

- Đôi mắt sáng.
- Khuôn mặt bầu bĩnh.
- Vàng trán cao.
- Mái tóc đen nhánh.
- Mái tóc đen láy.

Thảo luận nhóm



3

Đặt một câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp em.



BABY



Dặn dò:

- Ôn tập cách đặt câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp.
- Xem trước bài sau trang 30.



BABY

Tạm biệt và hẹn gặp lại
các con vào những tiết học sau!

